

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ PƯH
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2018/KDTM-ST

Ngày 30-01-2018

*“V/v; Tranh chấp về hợp đồng
tín dụng”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PƯH TỈNH GIA LAI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Nam Trung.

- *Các hội thẩm Nhân dân:*

1/ Ông: Phạm Văn Nhung.

2/ Bà: Nguyễn Thanh Thắm.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phan Bình, Cán bộ Tòa án Nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai..

- *Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân huyện Chư Pưh tham gia phiên tòa:* không.

Ngày 30 tháng 01 năm 2018. Tại phòng xử án Tòa án Nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai – Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 18/2017/TLST – KDTM, ngày 07 tháng 11 năm 2017; về việc *“Tranh chấp hợp đồng tín dụng”*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2017/QĐST – KDTM, ngày 25 tháng 12 năm 2017 và Quyết định hoãn Phiên tòa số: 01/2018/QĐST-KDTM ngày 10 tháng 01 năm 2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP C; Do ông **Hoàng Anh Q** – Phó giám đốc Ngân hàng TMCP C– Chi nhánh G- Đại diện theo văn bản ủy quyền số 515/UB – HĐQT – NHCT18, ngày 01/6/2017 của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam: (Ngân hàng).

Địa chỉ: 01 Tr, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1981. Vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa.

3. *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vụ án:* bà Đặng Thị Thanh T, sinh năm 1987. Vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa.

Cùng địa chỉ: Thôn Tao Chor B, xã Ia Hnú, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai cũng như tại phiên tòa hôm nay; Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP C trình bày:

Ngân hàng TMCP C– Chi nhánh G(Sau đây gọi tắt là Ngân hàng) cho ông Nguyễn Ngọc H vay vốn tại hợp đồng tín dụng số: 279/2016-HĐTDNHCT500

ngày 30/3/2016 (hợp đồng vay mới) và hợp đồng tín dụng số: 1245/2016-HĐTDNHCT500 ngày 29/9/2016 (hợp đồng vay đáo hạn) cụ thể như sau:

- Số tiền vay: 450.000.000đ ;

Món vay 250.000.000đ, ngày nhận nợ 30/3/2016 số tiền 250.000.000đ, thời hạn trả gốc 12 tháng (từ ngày 30/3/2016 đến ngày 30/3/2017), trả lãi hàng tháng vào ngày 24 hàng tháng.

Món vay 200.000.000đ, ngày nhận nợ 29/9/2016 số tiền 200.000.000đ, thời hạn trả gốc 12 tháng (từ ngày 29/9/2016 đến ngày 29/9/2017), trả lãi hàng tháng vào ngày 24 hàng tháng.

Dư nợ gốc đến ngày khởi kiện 450.000.000đ; nợ lãi đến ngày khởi kiện 20.045.972 đ. Mục đích vay vốn xây tường rào sân phơi và hệ thống tưới tiêu.

Đến thời hạn trả nợ gốc, lãi vay ông H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, do đó toàn bộ khoản nợ tại Hợp đồng tín dụng số: 279/2016-HĐTDNHCT500 ngày 30/3/2016 và 1245/2016-HĐTDNHCT500 ngày 29/9/2016 giữa Ngân hàng và ông H đã bị quá hạn theo quy chế cho vay của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Ngân hàng TMCP; vì vậy Ngân hàng đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn.

Để đảm bảo cho khoản tiền vay trên ông Nguyễn Ngọc H, bà Đặng Thị Thanh T có thể chấp bằng tài sản theo hợp đồng thế chấp tài sản số 279/HĐTC ngày 29/3/2016/ và hợp đồng thế chấp tài sản số 27466/HĐTC ngày 15/9/2014.

Hợp đồng thế chấp tài sản đã được công chứng và đăng ký giao dịch bảo đảm theo qui định của pháp luật để đảm bảo cho nghĩa vụ trả nợ đối với số tiền vay.

Tài sản thế chấp bao gồm:

- Giá trị quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thôn Tao Cho B, xã Ia Hrí, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai. Tại GCNQSD đất số; BV 739462 do UBND huyện Chư Pưh cấp ngày 23/3/2015, thuộc thửa đất số 93c, tờ bản đồ số 52; diện tích đất 256 m², trong đó diện tích đất ở 100m², diện tích đất TCLN 156M².
- Giá trị quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thôn Lũ Ngó, xã Ia Hrí, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai. Tại GCNQSD đất số; BT 260038 do UBND huyện Chư Pưh cấp ngày 27/8/2014, thuộc thửa đất số 10b, tờ bản đồ số 50; diện tích đất TCLN 5,997.2 m².

Trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng ông Hải đã vi phạm hợp đồng tín dụng số 279/2016 ngày 30/3/2016 và hợp đồng tín dụng số 1245/2016 ngày 29/9/2016.

Ngày 31/3/2017 toàn bộ số tiền vay của ông Hải đã chuyển sang nợ quá hạn theo quy chế cho vay, qui định phân loại nợ, trích lập và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro tín dụng theo qui định của Thống đốc NHNN Việt Nam.

Ngân hàng TMCPCKhởi kiện ông Nguyễn Ngọc H, bà Đặng Thị Thanh T ra Toà án Nhân dân huyện Chư Pưh và đề nghị Toà án giải quyết như sau: yêu cầu ông H , bà T phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP; thông qua Ngân hàng TMCP – Chi nhánh G với tổng số tiền là: 506.675.971 đ.

Trong đó: Nợ gốc: 450.000.000đ; Nợ lãi tạm tính đến ngày xét xử (ngày 30/01/2018): 56.675.971đ (lãi trong hạn 41.510.951, lãi quá hạn 15.165.000đ).

Trong quá trình điều tra, giải quyết vụ án – Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vụ án bà Đặng Thị Thanh T đã được tòa án triệu tập, thông báo hợp lệ để bà T viết bản tự khai trình bày ý kiến của mình về nội dung và yêu cầu của người khởi kiện, cũng như tham gia phiên hòa giải để các bên đương sự tự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án nhưng bà T không có mặt. Còn ông H thừa nhận ông có vay nợ đúng như số tiền mà Ngân hàng khởi kiện, nhưng vì điều kiện quá khó khăn, cây tiêu thì chết hết nên ông chưa trả nợ được cho Ngân hàng. Việc vay nợ là do tôi ký vay nợ với Ngân hàng, còn chị T chỉ là người có liên quan trong việc thế chấp tài sản.

Tại phiên tòa hôm nay, Tòa án đã triệu tập hợp lệ đối với ông H, bà T tham gia phiên tòa nhưng ông H, bà T vẫn vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền, ông Nguyễn Ngọc H có ký hợp đồng vay vốn với Ngân hàng TMCP C, thông qua chi nhánh G vào ngày 30/3/2016 và ngày 19/9/2016, do đó có cơ sở xác định giữa ông H và Ngân hàng có giao kết hợp đồng dân sự, nên quan hệ tranh chấp được xác định là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”. Ông H, bà T trú tại thôn T, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai. Căn cứ khoản 01 Điều 30, điểm a khoản 01 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chư Puh, tỉnh Gia Lai.

[2] Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt đúng theo quy định của pháp luật, triệu tập các bên đến tham gia phiên tòa nhưng phía bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vụ án vẫn vắng mặt, không vì sự kiện bất khả kháng. Do đó căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[3] về nội dung vụ án;

Ngân hàng TMCP C – Chi nhánh G có cho ông H vay vốn tại hợp đồng tín dụng số: 279/2016-HĐTDNHCT500 ngày 30/3/2016 và hợp đồng tín dụng số: 1245/2016 - HĐTDNHCT500 ngày 29/9/2016 cụ thể như sau:

Tổng số tiền vay: 450.000.000đ ; trả lãi vào ngày 24 hàng tháng.

Dư nợ gốc đến ngày khởi kiện 450.000.000đ; nợ lãi đến ngày xét xử 56.675.971 đ.

Đến thời hạn trả nợ gốc, lãi vay ông H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, do đó toàn bộ khoản nợ tại Hợp đồng tín dụng số: 279/2016-HĐTDNHCT500 ngày 30/3/2016 và hợp đồng tín dụng số 1245/2016-HĐTDNHCT500 ngày 29/9/2016 giữa Ngân hàng và ông H đã bị quá hạn theo quy chế cho vay của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Ngân hàng TMCP C; vì vậy Ngân hàng đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn.

Để đảm bảo cho khoản tiền vay trên ông Nguyễn Ngọc H, bà Đặng Thị Thanh T có thể chấp bằng tài sản theo hợp đồng thế chấp tài sản số 279/HĐTC ngày 29/3/2016/ và hợp đồng thế chấp tài sản số 27466/HĐTC ngày 15/9/2014/.

Hợp đồng thế chấp tài sản đã được công chứng và đăng ký giao dịch bảo đảm theo qui định của pháp luật để đảm bảo cho nghĩa vụ trả nợ đối với số tiền vay.

Tài sản thế chấp bao gồm:

- Giá trị quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thôn Tao Cho B, xã Ia Hrí, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai. Tại GCNQSD đất số; BV 739462 do UBND huyện Chư Pưh cấp ngày 23/3/2015, thuộc thửa đất số 93c, tờ bản đồ số 52; diện tích đất 256 m², trong đó diện tích đất ở 100m², diện tích đất TCLN 156M².
- Giá trị quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thôn Lũ Ngó, xã Ia Hrí, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai. Tại GCNQSD đất số; BT 260038 do UBND huyện Chư Pưh cấp ngày 27/8/2014, thuộc thửa đất số 10b, tờ bản đồ số 50; diện tích đất TCLN 5,997.2 m².

Trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng ông H đã vi phạm hợp đồng tín dụng số 279/2016 ngày 30/3/2016 và hợp đồng tín dụng số 1245/2016 ngày 29/9/2016, có thái độ thiếu thiện chí hợp tác với Ngân hàng. Căn cứ vào các điều khoản đã thoả thuận trong hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp giữa Ngân hàng và ông H, bà T. Nên Ngân hàng TMCPC khởi kiện ông Nguyễn Ngọc H, bà Đặng Thị Thanh T ra Toà án Nhân dân huyện Chư Pưh và đề nghị Toà án giải quyết, yêu cầu ông H, bà T phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCPC; Thông qua Ngân hàng TMCPC – Chi nhánh G với tổng số tiền là: 506.675.971đ. Trong đó: Nợ gốc: 450.000.000đ; Nợ lãi tạm tính đến ngày xét xử (ngày 30/01/2018): 56.675.971đ (lãi trong hạn 41.510.951, lãi quá hạn 15.165.000đ) là có căn cứ.

Hội đồng xét xử xét thấy, giao dịch dân sự về việc vay tiền, thế chấp tài sản giữa Ngân hàng và ông Nguyễn Ngọc H, bà Đặng Thị Thanh T là hợp pháp. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, khi đến hạn trả nợ các khoản nợ gốc và lãi nhưng ông H không thực hiện. Vì vậy, Ngân hàng yêu cầu ông H, bà T trả số tiền gốc đã vay là 450.000.000đ và Nợ lãi tạm tính đến ngày xét xử (ngày 30/01/2018) là 56.675.971đ trong đó (lãi trong hạn 41.510.951, lãi quá hạn 15.165.000đ) là có cơ sở cần được chấp nhận.

Trong trường hợp ông H, bà T không thực hiện nghĩa vụ trả tiền cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý đối với tài sản của ông H, bà T đã thế chấp cho Ngân hàng để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

[4] Về án phí: Xử buộc ông Nguyễn Ngọc H, bà Đặng Thị Thanh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 30; 227; 228 và Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Áp dụng khoản 1 Điều 281; 320; 357; 463, 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Tuyên bố:

[1] Chấp nhận đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP.

- Buộc ông Nguyễn Ngọc H, bà Đặng Thị Thanh T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP – Thông qua chi nhánh G số tiền gốc là 450.000.000đ, tiền lãi là 56.675.971đ; Tổng cộng 506.675.971đ.

“Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, khách hàng vay còn phải chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.”

[2] Về án phí:

Áp dụng Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự: Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

- Buộc ông Nguyễn Ngọc H, bà Đặng Thị Thanh T phải chịu án phí DSST; $[20.000.000đ + (106.675.971đ \times 4\%)] = 24.267.038đ$.

- Ngân hàng TMCP – Chi nhánh G được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 11.400.900đ đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0000503, ngày 06/11/2017, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Pưh.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án, bị đơn có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vụ án có quyền kháng cáo bản án phần có liên quan kể từ ngày được giao hoặc niêm yết bản án lên Tòa án Nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKS Nhân dân huyện Chư Pưh
- Chi cục THA huyện Chư Pưh
- Lưu VT/ Hồ sơ.

**TM- HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Nam Trung

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Nam Trung